

Phần I.**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CỦA NGÀNH CÔNG THƯƠNG
ÁP DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TUYÊN QUANG***(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang)*

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
<i>(1)</i>	<i>(2)</i>	<i>(3)</i>	<i>(4)</i>	<i>(5)</i>	<i>(6)</i>	<i>(7)</i>
A	TTHC CẤP TỈNH					
I	Lĩnh vực: Điện					
1	1.013411	Cấp giấy phép hoạt động phân phối điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	- Theo quy định của pháp luật: 14 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Theo thực tế địa phương: 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	800.000 đồng (Theo quy định tại Thông tư số 106/2020/TT-BTC ngày 08/12/2020 của Bộ Tài chính)	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành chính được ban hành mới trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
2	1.013412	Cấp giấy phép hoạt động bán buôn điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	- Theo quy định của pháp luật: 14 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Theo thực tế địa phương: 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
<i>(1)</i>	<i>(2)</i>	<i>(3)</i>	<i>(4)</i>	<i>(5)</i>	<i>(6)</i>	<i>(7)</i>
						Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành chính được ban hành mới trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
3	1.013416	Cấp giấy phép hoạt động bán lẻ điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	- Theo quy định của pháp luật: 14 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ - Theo thực tế địa phương: 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	700.000 đồng (Theo quy định tại Thông tư số 106/2020/TT-BTC ngày 08/12/2020 của Bộ Tài chính)	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành chính được ban hành mới trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
II	Lĩnh vực: Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng					
4	2.001573	Chấm dứt hoạt động bán hàng đa cấp	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						định số 1752/QĐ-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành chính được ban hành mới trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
5	1.003705	Công nhận chương trình đào tạo kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						định số 1752/QĐ-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành chính được ban hành mới trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
6	2.000324	Xác nhận kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp, kiến thức cho đầu mối tại địa phương	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của thương nhân	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
7	2.000191	Đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
III	Lĩnh vực: Xuất nhập khẩu					
8	1.013778	Thủ tục gia hạn thời gian quá cảnh đối với hàng hóa quá cảnh	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của thương nhân	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
				gia (http://dichvucong.gov.vn).		được quy định tại Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành chính được ban hành mới trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
9	1.001238	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với hàng hóa xuất khẩu	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của thương nhân	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						được quy định tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
10	1.001062	Thủ tục cấp Giấy phép kinh doanh tạm nhập, tái xuất	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						được quy định tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
11	1.000957	Thủ tục cấp Giấy phép tạm nhập, tái xuất theo hình thức khác	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						được quy định tại Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành chính được ban hành mới trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
12	1.000890	Thủ tục Giấy phép kinh doanh chuyên khẩu	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						được quy định tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
13	1.000905	Thủ tục cấp Giấy phép tạm xuất, tái nhập	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						được quy định tại Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành chính được ban hành mới trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
14	1.004155	Thủ tục cấp Mã số kinh doanh tạm nhập, tái xuất hàng thực phẩm đông lạnh	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						được quy định tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
15	1.004181	Thủ tục cấp Mã số kinh doanh tạm nhập, tái xuất hàng hóa có thuế tiêu thụ đặc biệt	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
<i>(1)</i>	<i>(2)</i>	<i>(3)</i>	<i>(4)</i>	<i>(5)</i>	<i>(6)</i>	<i>(7)</i>
						được quy định tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
16	2.001758	Thủ tục cấp Mã số kinh doanh tạm nhập, tái xuất hàng hóa đã qua sử dụng	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						được quy định tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
17	1.000477	Thủ tục cấp Giấy phép quá cảnh hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu; hàng hóa tạm ngừng xuất khẩu, tạm ngừng nhập khẩu; hàng hóa	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
		cấm kinh doanh theo quy định pháp luật				được quy định tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
18	1.013779	Thủ tục cấp Giấy phép cho thương nhân được ký hợp đồng đại lý mua, bán hàng hóa xuất khẩu theo giấy phép	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						được quy định tại Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành chính được ban hành mới trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
19	1.000350	Cấp giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu của thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						được quy định tại Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành chính được ban hành mới trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
20	1.005405	Cấp lại, sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu của thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
		Nam				được quy định tại Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành chính được ban hành mới trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
21	1.005406	Gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu của thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						được quy định tại Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành chính được ban hành mới trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
22	1.001419	Cấp Giấy phép nhập khẩu sản phẩm thuốc lá để kinh doanh hàng miễn thuế	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	Theo quy định của Bộ Tài chính	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						được quy định tại Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành chính được ban hành mới trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
23	1.000264	Đăng ký xác nhận Giấy chứng nhận hạn ngạch thuế quan xuất khẩu mật ong tự nhiên sang Nhật Bản	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
<i>(1)</i>	<i>(2)</i>	<i>(3)</i>	<i>(4)</i>	<i>(5)</i>	<i>(6)</i>	<i>(7)</i>
						được quy định tại Quyết định 2502/QĐ-BCT ngày 05/9/2025 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực xuất nhập khẩu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
24	1.001104	Thủ tục sửa đổi, bổ sung/ cấp lại Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với hàng hóa xuất khẩu	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 của Bộ

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
25	1.004191	Thủ tục sửa đổi, bổ sung/ cấp lại Giấy phép kinh doanh tạm nhập, tái xuất; Giấy phép tạm nhập, tái xuất; Giấy phép tạm xuất, tái nhập; Giấy phép kinh doanh	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 của Bộ

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
		chuyển khẩu				Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
26	1.000551	Thủ tục sửa đổi, bổ sung/ cấp lại Mã số kinh doanh tạm nhập, tái xuất	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 của Bộ

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
IV	Lĩnh vực: Công nghiệp tiêu dùng					
27	1.000363	Cấp phép nhập khẩu tự động thuốc lá điếu, xì gà	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						ngày 23/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
28	1.000172	Chấp thuận nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công xuất khẩu sản phẩm thuốc lá	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						ngày 23/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
29	2.000209	Nhập khẩu thuốc lá nhằm mục đích phi thương mại	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						ngày 23/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
30	1.000981	Cấp Giấy phép chế biến nguyên liệu thuốc lá	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	4.500.000/lần thẩm định/hồ sơ (Theo quy định tại Thông tư số 299/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính)	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						ngày 23/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
31	1.000948	Cấp lại Giấy phép chế biến nguyên liệu thuốc lá	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	4.500.000/lần thẩm định/hồ sơ (Theo quy định tại Thông tư số 299/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính)	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						ngày 23/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
32	1.000911	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép chế biến nguyên liệu thuốc lá	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	4.500.000/lần thẩm định/hồ sơ (Theo quy định tại Thông tư số 299/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính)	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						ngày 23/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
33	1.000162	Chấp thuận đầu tư đổi mới thiết bị, công nghệ, đầu tư sản xuất thuốc lá xuất khẩu, gia công thuốc lá xuất khẩu, di chuyển địa điểm theo quy hoạch;	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
		đầu tư chế biến nguyên liệu thuốc lá				ngày 23/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
34	1.013780	Nhượng bán, xuất khẩu, tái xuất, thanh lý máy móc thiết bị chuyên ngành thuốc lá của các doanh nghiệp sản xuất thuốc lá, chế biến nguyên liệu	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1752/QĐ-BCT

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
		thuốc lá				ngày 19/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành chính được ban hành mới trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
35	1.000667	Nhập khẩu máy móc, thiết bị chuyên ngành thuốc lá	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						ngày 23/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
36	1.004021	Cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô từ 3 triệu lít/năm trở lên)	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	4.500.000/lần thẩm định/hồ sơ (Theo quy định tại Thông tư số 299/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính)	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1752/QĐ-BCT

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						ngày 19/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành chính được ban hành mới trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
37	1.003992	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô từ 3 triệu lít/năm trở lên)	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	4.500.000/lần thẩm định/hồ sơ (Theo quy định tại Thông tư số 299/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính)	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1752/QĐ-BCT

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						ngày 19/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành chính được ban hành mới trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
38	1.004007	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô từ 3 triệu lít/năm trở lên)	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	4.500.000/lần thẩm định/hồ sơ (Theo quy định tại Thông tư số 299/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính)	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1752/QĐ-BCT

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						ngày 19/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành chính được ban hành mới trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
V	Lĩnh vực: Thương mại điện tử					
39	2.000243	Thông báo website thương mại điện tử bán hàng	- Theo quy định của pháp luật: Không quy định. - Theo thực tế tại địa phương: 03 ngày làm việc.	Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc qua Cổng thông tin quản lý hoạt động thương mại điện tử (http://online.gov.vn).	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						định số 1752/QĐ-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành chính được ban hành mới trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
40	1.003390	Thông báo ứng dụng thương mại điện tử bán hàng	- Theo quy định của pháp luật: Không quy định. - Theo thực tế tại địa phương: 03 ngày làm việc.	Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc qua Cổng thông tin quản lý hoạt động thương mại điện tử (http://online.gov.vn).	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						định số 1752/QĐ-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành chính được ban hành mới trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
41	1.000880	Đăng ký hoạt động đánh giá tín nhiệm website thương mại điện tử	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						định số 1752/QĐ-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành chính được ban hành mới trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
VI	Lĩnh vực: Xúc tiến thương mại					
42	2.000026	Đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại nước ngoài	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
				gia (http://dichvucong.gov.vn).		được quy định tại Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành chính được ban hành mới trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
43	2.000133	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại nước ngoài	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
				gia (http://dichvucong.gov.vn).		được quy định tại Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành chính được ban hành mới trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
VII	Lĩnh vực: Kinh doanh khí					
44	2.001424	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LPG	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
				phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).		thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành chính được ban hành mới trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
45	1.000491	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LPG	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
				phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).		thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành chính được ban hành mới trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
46	1.000510	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LPG	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
				phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).		thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành chính được ban hành mới trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
47	1.005184	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LNG	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
				phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).		thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành chính được ban hành mới trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
48	1.000649	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LNG	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
				phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).		thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành chính được ban hành mới trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
49	1.005372	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LNG	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
				phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).		thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành chính được ban hành mới trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
50	1.000706	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu CNG	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
				phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).		thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành chính được ban hành mới trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
51	2.000146	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu CNG	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
				phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).		thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành chính được ban hành mới trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
52	1.000387	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu CNG	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
				phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).		thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành chính được ban hành mới trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
53	1.000475	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, sửa chữa chai LPG	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một	- Đối với chủ thể kinh doanh là tổ chức, doanh nghiệp là 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định; - Đối với chủ thể kinh doanh là hộ kinh doanh, cá nhân	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
				phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	là 200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định (Theo quy định tại Thông tư số 168/2016/TT-BTC) và được giảm 50% phí nêu trên, chỉ áp dụng từ ngày 01/7/2025 đến ngày 31/12/2026 (Theo quy định tại Thông tư số 64/2025/TT-BTC)	được quy định tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
54	1.000455	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương):	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
		sản xuất, sửa chữa chai LPG		+ Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).		Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
55	1.000742	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất,	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương):	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
		sửa chữa chai LPG		+ Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).		Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
56	2.000304	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất chai LPG	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương):	Đối với chủ thể kinh doanh là tổ chức, doanh nghiệp là 600.000	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
		mini		+ Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định; Đối với chủ thể kinh doanh là hộ kinh doanh, cá nhân là 200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định (Theo quy định tại Thông tư số 168/2016/TT-BTC) và được giảm 50% phí nêu trên, chỉ áp dụng từ ngày 01/7/2025 đến ngày 31/12/2026 (Theo quy định tại Thông tư số	Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
					64/2025/TT-BTC)	
57	1.000709	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất chai LPG mini	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
58	1.000704	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất chai LPG mini	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
VIII	Lĩnh vực: Giám định thương mại					
59	1.005190	Đăng ký dấu nghiệp vụ giám định thương mại	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						bỏ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
60	2.000110	Đăng ký thay đổi dấu nghiệp vụ giám định thương mại	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						bỏ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
IX	Lĩnh vực: Lưu thông hàng hóa trong nước					
61	2.000598	Cấp lại Giấy phép phân phối sản phẩm thuốc lá	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	- Phí: 600.000 đồng (Theo quy định tại Thông tư số 168/2016/TT-BTC) và được giảm 50% phí nêu trên, chỉ áp dụng từ ngày 01/7/2025 đến ngày 31/12/2026 (Theo quy định tại Thông tư số 64/2025/TT-BTC) - 0 đồng đối với trường hợp	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
					không phải thẩm định.	thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
62	1.001338	Cấp Giấy phép phân phối sản phẩm thuốc lá	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	- Phí: 600.000 đồng (Theo quy định tại Thông tư số 168/2016/TT-BTC) và được giảm 50% phí nêu trên, chỉ áp dụng từ ngày 01/7/2025 đến ngày 31/12/2026 (Theo quy định tại Thông tư số 64/2025/TT-BTC)	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
63	1.001323	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép phân phối sản phẩm thuốc lá	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	- Phí: 600.000 đồng (Theo quy định tại Thông tư số 168/2016/TT-BTC) và được giảm 50% phí nêu trên, chỉ áp dụng từ ngày 01/7/2025 đến ngày 31/12/2026 (Theo quy định tại Thông tư số 64/2025/TT-BTC) - 0 đồng đối với trường hợp	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
					không phải thẩm định.	thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
64	1.003977	Cấp giấy phép phân phối rượu	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	- Phí: 600.000 đồng (Theo quy định tại Thông tư số 168/2016/TT-BTC) và được giảm 50% phí nêu trên, chỉ áp dụng từ ngày 01/7/2025 đến ngày 31/12/2026 (Theo quy định tại Thông tư số 64/2025/TT-BTC)	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành chính được ban hành mới

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
65	1.005376	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép phân phối rượu	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	- Phí: 600.000 đồng (Theo quy định tại Thông tư số 168/2016/TT-BTC) và được giảm 50% phí nêu trên, chỉ áp dụng từ ngày 01/7/2025 đến ngày 31/12/2026 (Theo quy định tại Thông tư số 64/2025/TT-BTC) - 0 đồng đối với trường hợp không phải	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành chính được ban hành mới trong các lĩnh vực quản

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
					thẩm định.	lý nhà nước của Bộ Công Thương.
66	1.003101	Cấp lại giấy phép phân phối rượu	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	- Phí: 600.000 đồng (Theo quy định tại Thông tư số 168/2016/TT-BTC) và được giảm 50% phí nêu trên, chỉ áp dụng từ ngày 01/7/2025 đến ngày 31/12/2026 (Theo quy định tại Thông tư số 64/2025/TT-BTC) - 0 đồng đối với trường hợp không phải	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành chính được ban hành mới trong các lĩnh vực quản

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
					thẩm định.	lý nhà nước của Bộ Công Thương.
X	Lĩnh vực: An toàn vệ sinh lao động					
67	2.000140	Cấp chứng chỉ kiểm định viên	05 ngày làm việc	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành chính được ban hành mới

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
68	2.000066	Cấp lại chứng chỉ kiểm định viên	05 ngày làm việc	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành chính được ban hành mới

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
XI	Lĩnh vực: Hóa chất					
69	1.003820	Cấp Giấy phép sản xuất hóa chất Bảng 1	- Theo quy định pháp luật: 16 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và 5 ngày xin ý kiến (nếu cần). - Theo thực tế địa phương: 11 ngày làm việc.	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	1.200.000 đồng/Giấy phép <i>(Theo quy định tại Thông tư số 08/2018/TT-BTC ngày 25/01/2018 của Bộ Tài chính)</i>	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						chính được ban hành mới trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
70	1.003775	Cấp lại Giấy phép sản xuất hóa chất Bảng 1	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	600.000 đồng/Giấy phép <i>(Theo quy định tại Thông tư số 08/2018/TT-BTC ngày 25/01/2018 của Bộ Tài chính)</i>	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						chính được ban hành mới trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
71	2.001585	Cấp điều chỉnh Giấy phép sản xuất hóa chất Bảng 1	- Theo quy định pháp luật: 16 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và 5 ngày xin ý kiến (nếu cần). - Theo thực tế tại địa phương: 11 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	600.000 đồng/Giấy phép <i>(Theo quy định tại Thông tư số 08/2018/TT-BTC ngày 25/01/2018 của Bộ Tài chính)</i>	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						chính được ban hành mới trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
72	1.003724	Cấp giấy phép sản xuất hóa chất bảng 2, bảng 3	- Theo quy định pháp luật: 16 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và 5 ngày xin ý kiến (nếu cần). - Theo thực tế tại địa phương: 11 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	1.200.000 đồng/Giấy phép <i>(Theo quy định tại Thông tư số 08/2018/TT-BTC ngày 25/01/2018 của Bộ Tài chính)</i>	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						chính được ban hành mới trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
73	2.001722	Cấp lại giấy phép sản xuất hóa chất bảng 2, hóa chất bảng 3	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	600.000 đồng/Giấy phép <i>(Theo quy định tại Thông tư số 08/2018/TT-BTC ngày 25/01/2018 của Bộ Tài chính)</i>	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						chính được ban hành mới trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
74	1.004031	Cấp điều chỉnh Giấy phép sản xuất hóa chất Bảng 2, hóa chất Bảng 3	- Theo quy định của pháp luật: 16 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và 5 ngày xin ý kiến (nếu cần). - Theo thực tế tại địa phương: 11 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	600.000 đồng/Giấy phép (Theo quy định tại Thông tư số 08/2018/TT-BTC ngày 25/01/2018 của Bộ Tài chính)	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						chính được ban hành mới trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
75	2.000431	Cấp giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất Bảng 1	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						chính được ban hành mới trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
76	2.000257	Cấp giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất Bảng 2, hoá chất Bảng 3	- Theo quy định của pháp luật: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Theo thực tế tại địa phương: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
<i>(1)</i>	<i>(2)</i>	<i>(3)</i>	<i>(4)</i>	<i>(5)</i>	<i>(6)</i>	<i>(7)</i>
						chính được ban hành mới trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
77	1.012429	Cấp lại Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất Bảng 1	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
<i>(1)</i>	<i>(2)</i>	<i>(3)</i>	<i>(4)</i>	<i>(5)</i>	<i>(6)</i>	<i>(7)</i>
						chính được ban hành mới trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
78	1.012430	Cấp điều chỉnh Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất Bảng 1	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
<i>(1)</i>	<i>(2)</i>	<i>(3)</i>	<i>(4)</i>	<i>(5)</i>	<i>(6)</i>	<i>(7)</i>
						chính được ban hành mới trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
79	1.012431	Gia hạn Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất Bảng 1	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
<i>(1)</i>	<i>(2)</i>	<i>(3)</i>	<i>(4)</i>	<i>(5)</i>	<i>(6)</i>	<i>(7)</i>
						chính được ban hành mới trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
80	1.012432	Cấp lại Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất Bảng 2, hoá chất Bảng 3	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						chính được ban hành mới trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
81	1.012433	Cấp điều chỉnh Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất Bảng 2, hoá chất Bảng 3	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
<i>(1)</i>	<i>(2)</i>	<i>(3)</i>	<i>(4)</i>	<i>(5)</i>	<i>(6)</i>	<i>(7)</i>
						chính được ban hành mới trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
82	1.012434	Gia hạn Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất Bảng 2, hoá chất Bảng 3	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
<i>(1)</i>	<i>(2)</i>	<i>(3)</i>	<i>(4)</i>	<i>(5)</i>	<i>(6)</i>	<i>(7)</i>
						chính được ban hành mới trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
83	1.012438	Cấp Giấy phép kinh doanh hóa chất Bảng 2, hóa chất Bảng 3	- Theo quy định pháp luật: 16 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và 5 ngày xin ý kiến (nếu cần). - Theo thực tế tại địa phương: 11 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						chính được ban hành mới trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
84	1.012439	Cấp lại Giấy phép kinh doanh hoá chất Bảng 2, hoá chất Bảng 3	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						chính được ban hành mới trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
85	1.012440	Cấp điều chỉnh Giấy phép kinh doanh hoá chất Bảng 2, hoá chất Bảng 3	- Theo quy định pháp luật: 16 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và 5 ngày xin ý kiến (nếu cần). - Theo thực tế tại địa phương: 11 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): - Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). - Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						chính được ban hành mới trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
86	1.012441	Cấp Giấy phép sản xuất và kinh doanh hóa chất Bảng 2, Bảng 3	- Theo quy định pháp luật: 16 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và 5 ngày xin ý kiến (nếu cần). - Theo thực tế tại địa phương: 11 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						chính được ban hành mới trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
87	1.012442	Cấp lại Giấy phép sản xuất và kinh doanh hóa chất Bảng 2, Bảng 3	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						chính được ban hành mới trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
88	1.012443	Cấp điều chỉnh Giấy phép sản xuất và kinh doanh hóa chất Bảng 2, Bảng 3	- Theo quy định pháp luật: 16 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và 5 ngày xin ý kiến (nếu cần). - Theo thực tế tại địa phương: 11 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						chính được ban hành mới trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
XII	Lĩnh vực Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ					
89	2.001434	Cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	- Phí thẩm định: Theo quy định tại Thông tư số 148/2016/TT-BTC, cụ thể: + Trường hợp Thẩm định cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ thi công, phá dỡ công trình: 4.000.000 đồng. + Trường hợp	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành, thủ tục hành chính

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
<i>(1)</i>	<i>(2)</i>	<i>(3)</i>	<i>(4)</i>	<i>(5)</i>	<i>(6)</i>	<i>(7)</i>
					Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ tìm kiếm, thăm dò, khai thác trên đất liền: 3.500.000 đồng. + Trường hợp Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ nghiên cứu, kiểm định, thử nghiệm: 2.000.000 đồng. (Giảm 10% phí đến hết	được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
					ngày 31/12/2025 theo Thông tư số 63/2023/TT-BTC)	
90	2.001433	Cấp lại Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	Theo quy định tại Thông tư số 148/2016/TT-BTC, Thông tư số 63/2023/TT-BTC.	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
<i>(1)</i>	<i>(2)</i>	<i>(3)</i>	<i>(4)</i>	<i>(5)</i>	<i>(6)</i>	<i>(7)</i>
						hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
91	1.013058	Cấp điều chỉnh giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	Theo quy định tại Thông tư số 148/2016/TT-BTC, Thông tư số 63/2023/TT-BTC	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
92	1.000998	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc nổ	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
93	1.000965	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc nổ	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
94	2.000229	Cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						bị bãi bỏ và thủ tục hành chính được ban hành mới trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
95	2.000210	Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						chính được ban hành mới trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
XIII	Lĩnh vực: Khoáng sản					
96	1.013652	Phê duyệt kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản bằng phương pháp hầm lò thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh	- Theo quy định của pháp luật: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Theo thực tế tại địa phương: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1473/QĐ-BCT ngày 28/5/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực khoáng

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
97	1.014125	Cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn trong khai thác khoáng sản	- Theo quy định của pháp luật: 17 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Theo thực tế tại địa phương: 13 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1972/QĐ-BCT ngày 07/7/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực khoáng sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						Công Thương.
98	1.014126	Cấp lại giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn trong khai thác khoáng sản	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1972/QĐ-BCT ngày 07/7/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực khoáng sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
99	1.014127	Thu hồi	03 ngày làm	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ	Không	- Quyết định số 752/QĐ-

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
		giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn trong khai thác khoáng sản	việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).		UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1972/QĐ-BCT ngày 07/7/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực khoáng sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
XIV	Lĩnh vực: An toàn thực phẩm					
100	2.001682	Đăng ký chỉ định Cơ sở	45 ngày làm việc kể từ ngày	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm	Theo quy định của pháp luật	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
		kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước	nhận hồ sơ hợp lệ	Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	về phí, lệ phí hiện hành	của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
101	1.003951	Đăng ký gia	30 ngày làm	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ	Theo quy định	- Quyết định số 752/QĐ-

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
<i>(1)</i>	<i>(2)</i>	<i>(3)</i>	<i>(4)</i>	<i>(5)</i>	<i>(6)</i>	<i>(7)</i>
		hạn chỉ định Cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước	việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
102	2.001660	Đăng ký	30 ngày làm	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ	Theo quy định	- Quyết định số 752/QĐ-

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
		thay đổi, bổ sung phạm vi chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước	việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
103	1.003860	Đăng ký chỉ	45 ngày làm	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ	Theo quy định	- Quyết định số 752/QĐ-

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
		định cơ sở kiểm nghiệm kiểm chứng về an toàn thực phẩm	việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
104	2.001595	Đăng ký gia	30 ngày làm	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ	Theo quy định	- Quyết định số 752/QĐ-

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
<i>(1)</i>	<i>(2)</i>	<i>(3)</i>	<i>(4)</i>	<i>(5)</i>	<i>(6)</i>	<i>(7)</i>
		hạn chỉ định cơ sở kiểm nghiệm kiểm chứng về an toàn thực phẩm	việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
105	1.003929	Đăng ký	30 ngày làm	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ	Theo quy định	- Quyết định số 752/QĐ-

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
		thay đổi, bổ sung phạm vi chỉ định cơ sở kiểm nghiệm kiểm chứng về an toàn thực phẩm	việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
106	2.001293	Cấp Giấy	22 ngày làm	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ	2.500.000	- Quyết định số 752/QĐ-

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
		chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, cơ sở vừa sản xuất vừa kinh doanh thực phẩm	việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	đồng/lần/cơ sở (Theo quy định tại Thông tư số 67/2021/TT-BTC) và được giảm 50% còn 1.250.000 đồng (theo quy định tại Thông tư số 64/2025/TT-BTC, áp dụng đến ngày 31/12/2026)	UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
107	2.001278	Cấp lại	+ Trường hợp	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ	Trường hợp đi	- Quyết định số 752/QĐ-

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
		Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, cơ sở vừa sản xuất vừa kinh doanh thực phẩm	cấp lại do Giấy chứng nhận bị mất hoặc bị hỏng; thay đổi tên cơ sở nhưng không thay đổi chủ cơ sở, địa chỉ, địa điểm và toàn bộ quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh; thay đổi chủ cơ sở nhưng không thay đổi tên cơ sở, địa chỉ, địa điểm và toàn bộ quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh; Trường hợp chuỗi cơ sở kinh doanh thực phẩm có giảm	Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	thẩm định: 2.500.000 đồng/lần/cơ sở (Theo quy định tại Thông tư số 67/2021/TT-BTC) và được giảm 50% còn 1.250.000 đồng (theo quy định tại Thông tư số 64/2025/TT-BTC, áp dụng đến ngày 31/12/2026)	UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
<i>(1)</i>	<i>(2)</i>	<i>(3)</i>	<i>(4)</i>	<i>(5)</i>	<i>(6)</i>	<i>(7)</i>
			về cơ sở kinh doanh, việc điều chỉnh Giấy chứng nhận theo quy định như trường hợp cơ sở thay đổi tên cơ sở nhưng không thay đổi chủ cơ sở, địa chỉ, địa điểm và toàn bộ quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Đơn đề nghị hợp lệ, + Trường hợp đề nghị cấp lại Giấy chứng			

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
<i>(1)</i>	<i>(2)</i>	<i>(3)</i>	<i>(4)</i>	<i>(5)</i>	<i>(6)</i>	<i>(7)</i>
			nhận do cơ sở thay đổi địa điểm sản xuất, kinh doanh, thay đổi, bổ sung quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh hoặc khi Giấy chứng nhận hết hiệu lực; chuỗi cơ sở kinh doanh thực phẩm có tăng về cơ sở kinh doanh, việc điều chỉnh Giấy chứng nhận thực hiện theo quy định như cấp lần đầu: Trong thời gian 22 ngày làm việc kể từ ngày			

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
			nhận đủ hồ sơ hợp lệ.			
108	2.000117	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	1.000.000 đồng/lần/cơ sở (Theo quy định tại Thông tư số 67/2021/TT-BTC) và được giảm 50% còn 500.000 đồng (theo quy định tại Thông tư số 64/2025/TT-BTC, áp dụng đến ngày 31/12/2026)	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
109	2.000115	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm	+ Trường hợp cấp lại do Giấy chứng nhận bị mất hoặc bị hỏng; Trường hợp cơ sở thay đổi tên cơ sở nhưng không thay đổi chủ cơ sở, địa chỉ, địa điểm và toàn bộ quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh; Trường hợp cơ sở thay đổi chủ cơ sở nhưng không thay đổi tên cơ sở, địa chỉ, địa điểm và toàn bộ quy trình sản xuất,	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).	Trường hợp đi thẩm định: 1.000.000 đồng/lần/cơ sở (Theo quy định tại Thông tư số 67/2021/TT-BTC) và được giảm 50% còn 500.000 đồng (theo quy định tại Thông tư số 64/2025/TT-BTC, áp dụng đến ngày 31/12/2026)	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
<i>(1)</i>	<i>(2)</i>	<i>(3)</i>	<i>(4)</i>	<i>(5)</i>	<i>(6)</i>	<i>(7)</i>
			mặt hàng kinh doanh; Trường hợp chuỗi cơ sở kinh doanh thực phẩm có giảm về cơ sở kinh doanh, việc điều chỉnh Giấy chứng nhận theo quy định tại khoản 4 Điều 13 Nghị định số 17/2020/NĐ-CP: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Đơn đề nghị hợp lệ. + Trường hợp cấp lại do cơ sở thay đổi địa			quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
<i>(1)</i>	<i>(2)</i>	<i>(3)</i>	<i>(4)</i>	<i>(5)</i>	<i>(6)</i>	<i>(7)</i>
			điểm sản xuất, kinh doanh; thay đổi, bổ sung quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh và khi Giấy chứng nhận hết hiệu lực: Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ khi có kết quả thẩm định thực tế tại cơ sở là “Đạt”. + Trường hợp chuỗi cơ sở kinh doanh thực phẩm có tăng về cơ sở kinh doanh việc điều chỉnh Giấy chứng nhận			

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
			thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 13 Nghị định số 17/2020/NĐ-CP: Trong thời gian 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.			
XV	Lĩnh vực: Tiêu chuẩn đo lường chất lượng					
110	2.000604	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
				gia (http://dichvucong.gov.vn).		được quy định tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
111	2.001665	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
				gia (http://dichvucong.gov.vn).		được quy định tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
112	2.001675	Cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
				gia (http://dichvucong.gov.vn).		được quy định tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
113	1.000878	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giám định	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
				gia (http://dichvucong.gov.vn).		được quy định tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
114	2.000401	Cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giám định	10 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
				gia (http://dichvucong.gov.vn).		được quy định tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
115	2.000251	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giám định	05 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
				gia (http://dichvucong.gov.vn).		được quy định tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
116	1.001292	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
				phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).		thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
117	2.000628	Cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang).	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
<i>(1)</i>	<i>(2)</i>	<i>(3)</i>	<i>(4)</i>	<i>(5)</i>	<i>(6)</i>	<i>(7)</i>
				- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).		- Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
118	2.000624	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang).	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
				- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).		- Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
119	1.001271	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm	- Theo quy định của pháp luật: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Theo thực tế địa phương: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang).	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
			đủ hồ sơ hợp lệ.	- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).		- Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
120	2.000618	Cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm	- Theo quy định của pháp luật: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Theo thực tế địa phương: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang).	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
			đủ hồ sơ hợp lệ.	- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).		- Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
121	2.000613	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang).	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
				- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).		- Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
XVI	Lĩnh vực: Công nghiệp nặng					
122	1.001158	Cấp Giấy xác nhận ưu đãi dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp	30 ngày từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
		hỗ trợ ưu tiên phát triển đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa		Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).		tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành chính được ban hành mới trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
XVII	Lĩnh vực: Thương mại quốc tế					
123	1.000376	Cấp Giấy phép thành lập Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519,	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
				đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).		của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
124	1.000361	Cấp lại Giấy phép thành lập Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519,	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
				đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).		của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
125	2.000129	Điều chỉnh Giấy phép thành lập Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519,	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
				đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).		của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
126	1.000358	Gia hạn Giấy phép thành lập Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519,	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
				đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).		của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
127	1.000168	Chấm dứt hoạt động Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519,	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
				đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).		của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
XVIII	Lĩnh vực: Dầu khí					
128	1.013987	Chấp thuận các tài liệu quản lý an toàn thuộc thẩm quyền của tỉnh, thành phố trực thuộc	20 ngày kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang).	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
		Trung ương		+ Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).		mai thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
XIX	Lĩnh vực: Chất lượng sản phẩm hàng hóa					
129	2.000046	Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy các sản phẩm, hàng hóa phù hợp	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
		quy chuẩn kỹ thuật quốc gia		Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).		công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
130	2.000147	Cấp Quyết định chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp	- Theo quy định của pháp luật: + Trong thời hạn 20 ngày kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ, cơ quan chỉ định tổ chức	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang).	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
			đánh giá năng lực thực tế tại tổ chức đánh giá sự phù hợp thông qua việc cử chuyên gia hoặc thành lập đoàn đánh giá. + Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả hành động khắc phục theo biên bản đánh giá thực tế, nếu tổ chức đánh giá sự phù hợp đáp ứng yêu cầu theo quy định, cơ quan chỉ định ban hành quyết định chỉ định cho tổ chức đánh giá	+ Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).		mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
			sự phù hợp theo quy định tại Mẫu số 08 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018. - Theo thực tế tại địa phương: 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ			
131	1.013990	Cấp lại Quyết định chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp	05 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương): + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang).	Không	- Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
<i>(1)</i>	<i>(2)</i>	<i>(3)</i>	<i>(4)</i>	<i>(5)</i>	<i>(6)</i>	<i>(7)</i>
				- Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).		- Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

Phần II.
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT TTHC

1. TTHC áp dụng quy trình 03 ngày làm việc

STT	Mã TTHC	Tên TTHC
1	1.001238	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với hàng hóa xuất khẩu
2	1.001104	Thủ tục sửa đổi, bổ sung/ cấp lại Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với hàng hóa xuất khẩu
3	1.004191	Thủ tục sửa đổi, bổ sung/ cấp lại Giấy phép kinh doanh tạm nhập, tái xuất; Giấy phép tạm nhập, tái xuất; Giấy phép tạm xuất, tái nhập; Giấy phép kinh doanh chuyển khẩu
4	2.000210	Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương
5	1.014126	Cấp lại giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn trong khai thác khoáng sản
6	1.014127	Thu hồi giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn trong khai thác khoáng sản
7	2.001278	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, cơ sở vừa sản xuất vừa kinh doanh thực phẩm (<i>Trường hợp cấp lại do Giấy chứng nhận bị mất hoặc bị hỏng; thay đổi tên cơ sở nhưng không thay đổi chủ cơ sở, địa chỉ, địa điểm và toàn bộ quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh; thay đổi chủ cơ sở nhưng không thay đổi tên cơ sở, địa chỉ, địa điểm và toàn bộ quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh; chuỗi cơ sở kinh doanh thực phẩm có giảm về cơ sở kinh doanh, việc điều chỉnh Giấy chứng nhận theo quy định như trường hợp cơ sở thay đổi tên cơ sở nhưng không thay đổi chủ cơ sở, địa chỉ, địa điểm và toàn bộ quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh</i>)
8	2.000115	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm (<i>Trường hợp cấp lại do Giấy chứng nhận bị mất hoặc bị hỏng; Trường hợp cơ sở thay đổi tên cơ sở nhưng không thay đổi chủ cơ sở, địa chỉ, địa điểm và toàn bộ quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh; Trường hợp cơ sở thay đổi chủ cơ sở nhưng không thay đổi tên cơ sở, địa chỉ, địa điểm và toàn bộ quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh; Trường hợp chuỗi cơ sở kinh doanh thực phẩm có giảm về cơ sở kinh doanh, việc điều chỉnh Giấy chứng nhận theo quy định tại khoản 4 Điều 13</i>

		<i>Nghị định số 17/2020/NĐ-CP)</i>
9	1.000264	Đăng ký xác nhận Giấy chứng nhận hạn ngạch thuế quan xuất khẩu mật ong tự nhiên sang Nhật Bản

*** Nội dung quy trình:**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày/giờ)	Cơ quan phối hợp (nếu có)
			Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ.	
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	CCVC trực Bộ phận Một cửa	0,25 ngày làm việc	
Bước 2	Lãnh đạo phòng chuyên môn duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	0,25 ngày làm việc	
Bước 3	Thẩm định hồ sơ, tham mưu phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan xử lý	CCVC phòng chuyên môn	1,5 ngày làm việc	
Bước 4	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Cơ quan	0,5 ngày làm việc	
Bước 5	Văn thư phát hành kết quả (cấp số, đóng dấu)	Văn thư Sở	0,25 ngày làm việc	
Bước 6	Trả kết quả	CCVC trực Bộ phận Một cửa	0,25 ngày làm việc	

2. TTHC áp dụng quy trình 03 ngày làm việc (theo thực tế tại địa phương)

STT	Mã TTHC	Tên TTHC
1	2.000243	Thông báo website thương mại điện tử bán hàng

2	1.003390	Thông báo ứng dụng thương mại điện tử bán hàng
---	----------	--

*** Nội dung quy trình:**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày/giờ)	Cơ quan phối hợp (nếu có)
			Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ.	
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	CCVC trực Bộ phận Một cửa	0,25 ngày làm việc	
Bước 2	Thẩm định hồ sơ, tham mưu phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan xử lý	CCVC phòng chuyên môn	2,5 ngày làm việc	
Bước 3	Trả kết quả	CCVC trực Bộ phận Một cửa	0,25 ngày làm việc	

3. TTHC áp dụng quy trình 05 ngày làm việc

STT	Mã TTHC	Tên TTHC
1	1.000363	Cấp phép nhập khẩu tự động thuốc lá điếu, xì gà
2	1.000551	Thủ tục sửa đổi, bổ sung/cấp lại Mã số kinh doanh tạm nhập, tái xuất
3	2.000140	Cấp chứng chỉ kiểm định viên
4	2.000066	Cấp lại chứng chỉ kiểm định viên
5	1.003775	Cấp lại Giấy phép sản xuất hóa chất Bảng 1
6	2.001722	Cấp lại giấy phép sản xuất hóa chất bảng 2, hóa chất bảng 3
7	2.000257	Cấp giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất Bảng 2, hoá chất Bảng 3

8	1.012429	Cấp lại Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất Bảng 1
9	1.012431	Gia hạn Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất Bảng 1
10	1.012432	Cấp lại Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất Bảng 2, hoá chất Bảng 3
11	1.012434	Gia hạn Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất Bảng 2, hoá chất Bảng 3
12	1.012439	Cấp lại Giấy phép kinh doanh hoá chất Bảng 2, hoá chất Bảng 3
13	1.012442	Cấp lại Giấy phép sản xuất và kinh doanh hóa chất Bảng 2, Bảng 3
14	2.001433	Cấp lại Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
15	2.001434	Cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
16	1.013058	Cấp điều chỉnh giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
17	1.000998	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc nổ
18	1.000965	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc nổ
19	2.000251	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giám định
20	2.000613	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm
21	1.001062	Thủ tục cấp Giấy phép kinh doanh tạm nhập, tái xuất
22	1.013990	Cấp lại Quyết định chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp
23	1.000957	Thủ tục cấp Giấy phép tạm nhập, tái xuất theo hình thức khác
24	1.000890	Thủ tục Giấy phép kinh doanh chuyển khẩu
25	1.000905	Thủ tục cấp Giấy phép tạm xuất, tái nhập
26	1.000477	Thủ tục cấp Giấy phép quá cảnh hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu; hàng hóa tạm ngừng xuất khẩu, tạm ngừng nhập khẩu; hàng hóa cấm kinh doanh theo quy định pháp luật

27	2.000026	Đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại nước ngoài
28	2.000133	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại nước ngoài
29	2.001665	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định
30	2.000624	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận
31	1.000361	Cấp lại Giấy phép thành lập Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam
32	2.000129	Điều chỉnh Giấy phép thành lập Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam
33	1.000358	Gia hạn Giấy phép thành lập Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam
34	1.000168	Chấm dứt hoạt động Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam
35	2.000046	Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy các sản phẩm, hàng hóa phù hợp quy chuẩn kỹ thuật quốc gia

*** Nội dung quy trình:**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày/giờ)	Cơ quan phối hợp (nếu có)
			Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ.	
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	CCVC trực Bộ phận Một cửa	0,25 ngày làm việc	
Bước 2	Lãnh đạo phòng chuyên môn duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	0,5 ngày làm việc	
Bước 3	Thẩm định hồ sơ, tham mưu phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan xử lý	CCVC phòng chuyên môn	03 ngày làm việc	

Bước 4	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Cơ quan	0,5 ngày làm việc	
Bước 5	Văn thư phát hành kết quả (cấp số, đóng dấu)	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc	
Bước 6	Trả kết quả	CCVC trực Bộ phận Một cửa	0,25 ngày làm việc	

4. TTHC áp dụng quy trình 07 ngày làm việc

STT	Mã TTHC	Tên TTHC
1	1.000491	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LPG
2	1.000510	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LPG
3	1.000649	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LNG
4	1.005372	Cấp lại chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LNG
5	2.000146	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu CNG
6	1.000387	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu CNG
7	2.000209	Nhập khẩu thuốc lá nhằm mục đích phi thương mại
8	1.005376	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép phân phối rượu
9	1.003101	Cấp lại giấy phép phân phối rượu
10	2.000431	Cấp giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất Bảng 1
11	1.012430	Cấp điều chỉnh Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất Bảng 1
12	1.012433	Cấp điều chỉnh Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất Bảng 2, hoá chất Bảng 3
13	1.004155	Thủ tục cấp Mã số kinh doanh tạm nhập, tái xuất hàng thực phẩm đông lạnh
14	1.004181	Thủ tục cấp Mã số kinh doanh tạm nhập, tái xuất hàng hóa có thuế tiêu thụ đặc biệt

15	2.001758	Thủ tục cấp Mã số kinh doanh tạm nhập, tái xuất hàng hóa đã qua sử dụng
16	1.013779	Thủ tục cấp Giấy phép cho thương nhân được ký hợp đồng đại lý mua, bán hàng hóa xuất khẩu theo giấy phép
17	1.000455	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, sửa chữa chai LPG
18	1.000742	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, sửa chữa chai LPG
19	1.000709	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất chai LPG mini
20	1.000704	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất chai LPG mini
21	1.003992	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô từ 3 triệu lít/năm trở lên) <i>(Trường hợp cấp lại do Giấy phép bị mất hoặc hỏng)</i>
22	1.004007	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô từ 3 triệu lít/năm trở lên)
23	1.013778	Thủ tục gia hạn thời gian quá cảnh đối với hàng hóa quá cảnh
24	1.005190	Đăng ký dấu nghiệp vụ giám định thương mại
25	2.000110	Đăng ký thay đổi dấu nghiệp vụ giám định thương mại
26	1.001271	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm
27	2.000618	Cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm
28	1.000376	Cấp Giấy phép thành lập Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam

*** Nội dung quy trình:**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày/giờ)	Cơ quan phối hợp (nếu có)
			Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ	

			SƠ.	
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	CCVC trực Bộ phận Một cửa	0,25 ngày làm việc	
Bước 2	Lãnh đạo phòng chuyên môn duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	0,5 ngày làm việc	
Bước 3	Thẩm định hồ sơ, tham mưu phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan xử lý	CCVC phòng chuyên môn	4,5 ngày làm việc	
Bước 4	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Cơ quan	01 ngày làm việc	
Bước 5	Văn thư phát hành kết quả (cấp sổ, đóng dấu)	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc	
Bước 6	Trả kết quả	CCVC trực Bộ phận Một cửa	0,25 ngày làm việc	

5. TTHC áp dụng quy trình 10 ngày

STT	Mã TTHC	Tên TTHC
1	1.013412	Cấp giấy phép hoạt động bán buôn điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
2	1.013416	Cấp giấy phép hoạt động bán lẻ điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
3	1.013411	Cấp giấy phép hoạt động phân phối điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

* Nội dung quy trình:

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày/giờ)	Cơ quan phối hợp (nếu có)
			Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ	

Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	CCVC trực Bộ phận Một cửa	0,25 ngày	
Bước 2	Lãnh đạo phòng chuyên môn duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	0,5 ngày	
Bước 3	Thẩm định hồ sơ, tham mưu phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan xử lý	CCVC phòng chuyên môn	07 ngày	
Bước 4	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Cơ quan	1,5 ngày	
Bước 5	Văn thư phát hành kết quả (cấp số, đóng dấu)	Văn thư Sở	0,5 ngày	
Bước 6	Trả kết quả	CCVC trực Bộ phận Một cửa	0,25 ngày	

6. TTHC áp dụng quy trình 10 ngày làm việc

STT	Mã TTHC	Tên TTHC
1	2.001573	Chấm dứt hoạt động bán hàng đa cấp
2	2.000604	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định
3	2.001675	Cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định
4	1.001419	Cấp Giấy phép nhập khẩu sản phẩm thuốc lá để kinh doanh hàng miễn thuế
5	1.000667	Nhập khẩu máy móc, thiết bị chuyên ngành thuốc lá
6	1.013652	Phê duyệt kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản bằng phương pháp hầm lò thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh
7	1.000878	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giám định
8	2.000401	Cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giám định

9	1.001292	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận
10	2.000628	Cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận

*** Nội dung quy trình:**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày/giờ)	Cơ quan phối hợp (nếu có)
			Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ	
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	CCVC trực Bộ phận Một cửa	0,25 ngày làm việc	
Bước 2	Lãnh đạo phòng chuyên môn duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	0,5 ngày làm việc	
Bước 3	Thẩm định hồ sơ, tham mưu phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan xử lý	CCVC phòng chuyên môn	07 ngày làm việc	
Bước 4	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Cơ quan	1,5 ngày làm việc	
Bước 5	Văn thư phát hành kết quả (cấp số, đóng dấu)	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc	
Bước 6	Trả kết quả	CCVC trực Bộ phận Một cửa	0,25 ngày làm việc	

7. TTHC áp dụng quy trình 11 ngày làm việc

STT	Mã TTHC	Tên TTHC
1	1.003820	Cấp Giấy phép sản xuất hóa chất Bảng 1

2	2.001585	Cấp điều chỉnh Giấy phép sản xuất hóa chất Bảng 1
3	1.003724	Cấp giấy phép sản xuất hóa chất bảng 2, bảng 3
4	1.004031	Cấp điều chỉnh Giấy phép sản xuất hóa chất Bảng 2, hóa chất Bảng 3
5	1.012438	Cấp Giấy phép kinh doanh hóa chất Bảng 2, hóa chất Bảng 3
6	1.012440	Cấp điều chỉnh Giấy phép kinh doanh hoá chất Bảng 2, hoá chất Bảng 3
7	1.012441	Cấp Giấy phép sản xuất và kinh doanh hóa chất Bảng 2, Bảng 3
8	1.012443	Cấp điều chỉnh Giấy phép sản xuất và kinh doanh hóa chất Bảng 2, Bảng 3

*** Nội dung quy trình:**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày/giờ)	Cơ quan phối hợp (nếu có)
			Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 11 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ.	
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	CCVC trực Bộ phận Một cửa	0,25 ngày làm việc	
Bước 2	Lãnh đạo phòng chuyên môn duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	0,5 ngày làm việc	
Bước 3	Thẩm định hồ sơ, tham mưu phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan xử lý	CCVC phòng chuyên môn	09 ngày làm việc	
Bước 4	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Cơ quan	0,5 ngày làm việc	

Bước 5	Văn thư phát hành kết quả (cấp sổ, đóng dấu)	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc	
Bước 6	Trả kết quả	CCVC trực Bộ phận Một cửa	0,25 ngày làm việc	

8. TTHC áp dụng quy trình 13 ngày làm việc

STT	Mã TTHC	Tên TTHC
1	1.014125	Cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn trong khai thác khoáng sản

* Nội dung quy trình:

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày/giờ)	Cơ quan phối hợp (nếu có)
			Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 13 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ.	
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	CCVC trực Bộ phận Một cửa	0,25 ngày làm việc	
Bước 2	Lãnh đạo phòng chuyên môn duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	0,5 ngày làm việc	
Bước 3	Thẩm định hồ sơ, tham mưu phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan xử lý	CCVC phòng chuyên môn	10 ngày làm việc	
Bước 4	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Cơ quan	1,5 ngày làm việc	
Bước 5	Văn thư phát hành kết quả (cấp sổ, đóng dấu)	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc	

Bước 6	Trả kết quả	CCVC trực Bộ phận Một cửa	0,25 ngày làm việc	
---------------	-------------	---------------------------	--------------------	--

9. TTHC áp dụng quy trình 15 ngày

STT	Mã TTHC	Tên TTHC
1	1.013780	Nhượng bán, xuất khẩu, tái xuất, thanh lý máy móc thiết bị chuyên ngành thuốc lá của các doanh nghiệp sản xuất thuốc lá, chế biến nguyên liệu thuốc lá

* Nội dung quy trình:

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày/giờ)	Cơ quan phối hợp (nếu có)
			Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ.	
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	CCVC trực Bộ phận Một cửa	0,25 ngày	
Bước 2	Lãnh đạo phòng chuyên môn duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	01 ngày	
Bước 3	Thẩm định hồ sơ, tham mưu phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan xử lý	CCVC phòng chuyên môn	11 ngày	
Bước 4	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Cơ quan	02 ngày	
Bước 5	Văn thư phát hành kết quả (cấp sổ, đóng dấu)	Văn thư Sở	0,5 ngày	
Bước 6	Trả kết quả	CCVC trực Bộ phận Một cửa	0,25 ngày	

10. TTHC áp dụng quy trình 15 ngày làm việc

STT	Mã TTHC	Tên TTHC
1	2.001424	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LPG
2	1.005184	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LNG
3	1.000706	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu CNG
4	1.001338	Cấp Giấy phép phân phối sản phẩm thuốc lá
5	1.001323	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép phân phối sản phẩm thuốc lá
6	2.000598	Cấp lại Giấy phép phân phối sản phẩm thuốc lá
7	1.003977	Cấp giấy phép phân phối rượu
8	2.000324	Xác nhận kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp, kiến thức cho đầu mối tại địa phương
9	1.005405	Cấp lại, sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu của thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam
10	1.000475	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, sửa chữa chai LPG
11	2.000304	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất chai LPG mini.
12	1.000948	Cấp lại Giấy phép chế biến nguyên liệu thuốc lá
13	1.000911	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép chế biến nguyên liệu thuốc lá
14	1.000162	Chấp thuận đầu tư đổi mới thiết bị, công nghệ, đầu tư sản xuất thuốc lá xuất khẩu, gia công thuốc lá xuất khẩu, di chuyển địa điểm theo quy hoạch; đầu tư chế biến nguyên liệu thuốc lá
15	1.004021	Cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô từ 3 triệu lít/năm trở lên)
16	1.003992	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô từ 3 triệu lít/năm trở lên) (<i>Trường hợp cấp lại do hết hiệu lực</i>)

17	1.000880	Đăng ký hoạt động đánh giá tín nhiệm website thương mại điện tử
----	----------	---

*** Nội dung quy trình:**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày/giờ)	Cơ quan phối hợp (nếu có)
			Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ.	
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	CCVC trực Bộ phận Một cửa	0,25 ngày làm việc	
Bước 2	Lãnh đạo phòng chuyên môn duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	01 ngày làm việc	
Bước 3	Thẩm định hồ sơ, tham mưu phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan xử lý	CCVC phòng chuyên môn	11 ngày làm việc	
Bước 4	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Cơ quan	02 ngày làm việc	
Bước 5	Văn thư phát hành kết quả (cấp sổ, đóng dấu)	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc	
Bước 6	Trả kết quả	CCVC trực Bộ phận Một cửa	0,25 ngày làm việc	

11. TTHC áp dụng quy trình 20 ngày

STT	Mã TTHC	Tên TTHC
1	1.013987	Chấp thuận các tài liệu quản lý an toàn thuộc thẩm quyền của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
2	2.000147	Cấp Quyết định chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp

*** Nội dung quy trình:**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày/giờ)	Cơ quan phối hợp (nếu có)
			Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ	
Bước 1	Tiến nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	CCVC trực Bộ phận một cửa	0,25 ngày	
Bước 2	Lãnh đạo phòng chuyên môn duyệt hồ sơ	CBCCVC thụ lý hồ sơ	01 ngày	
Bước 3	Thẩm định hồ sơ, tham mưu phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan xử lý	CCVC phòng chuyên môn	16 ngày	
Bước 4	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Cơ quan	02 ngày	
Bước 5	Văn thư phát hành kết quả (cấp số, đóng dấu)	Văn thư Sở	0,5 ngày	
Bước 6	Trả kết quả	CCVC trực Bộ phận Một cửa	0,25 ngày	

12. TTHC áp dụng quy trình 20 ngày làm việc

STT	Mã TTHC	Tên TTHC
1	2.000229	Cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương
2	1.000172	Chấp thuận nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điếu thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá tiêu thụ trong nước
3	1.000981	Cấp Giấy phép chế biến nguyên liệu thuốc lá
4	2.000117	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm

5	2.000115	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm (<i>Trường hợp cấp lại do cơ sở thay đổi địa điểm sản xuất, kinh doanh; thay đổi, bổ sung quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh và khi Giấy chứng nhận hết hiệu lực; chuỗi cơ sở kinh doanh thực phẩm có tăng về cơ sở kinh doanh việc điều chỉnh Giấy chứng nhận thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 13 Nghị định số 17/2020/NĐ-CP</i>)
---	----------	---

*** Nội dung quy trình:**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày/giờ)	Cơ quan phối hợp (nếu có)
			Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ	
Bước 1	Tiến nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	CCVC trực Bộ phận một cửa	0,25 ngày làm việc	
Bước 2	Lãnh đạo phòng chuyên môn duyệt hồ sơ	CBCCVC thụ lý hồ sơ	01 ngày làm việc	
Bước 3	Thẩm định hồ sơ, tham mưu phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan xử lý	CCVC phòng chuyên môn	16 ngày làm việc	
Bước 4	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Cơ quan	02 ngày làm việc	
Bước 5	Văn thư phát hành kết quả (cấp số, đóng dấu)	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc	
Bước 6	Trả kết quả	CCVC trực Bộ phận Một cửa	0,25 ngày làm việc	

13. TTHC áp dụng quy trình 22 ngày làm việc

STT	Mã TTHC	Tên TTHC
1	2.001293	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, cơ sở vừa sản xuất vừa kinh doanh thực phẩm
2	2.001278	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, cơ sở vừa sản xuất vừa kinh doanh thực phẩm (<i>Trường hợp đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận do cơ sở thay đổi địa điểm sản xuất, kinh doanh, thay đổi, bổ sung quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh hoặc khi Giấy chứng nhận hết hiệu lực; chuỗi cơ sở kinh doanh thực phẩm có tăng về cơ sở kinh doanh, việc điều chỉnh Giấy chứng nhận thực hiện theo quy định như cấp lần đầu</i>)

*** Nội dung quy trình:**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày/giờ)	Cơ quan phối hợp (nếu có)
			Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 22 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ.	
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	CCVC trực Bộ phận Một cửa	0,25 ngày làm việc	
Bước 2	Lãnh đạo phòng chuyên môn duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	01 ngày làm việc	
Bước 3	Thẩm định hồ sơ, tham mưu phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan xử lý	CCVC phòng chuyên môn	18 ngày làm việc	
Bước 4	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Cơ quan	02 ngày làm việc	
Bước 5	Văn thư phát hành kết quả (cấp số, đóng dấu)	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc	

Bước 6	Trả kết quả	CCVC trực Bộ phận Một cửa	0,25 ngày làm việc	
---------------	-------------	---------------------------	--------------------	--

14. TTHC áp dụng quy trình 30 ngày

STT	Mã TTHC	Tên TTHC
1	1.001158	Cấp Giấy xác nhận ưu đãi dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa

* Nội dung quy trình:

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày/giờ)	Cơ quan phối hợp (nếu có)
			Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ.	
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	CCVC trực Bộ phận Một cửa	0,25 ngày	
Bước 2	Lãnh đạo phòng chuyên môn duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	01 ngày	
Bước 3	Thẩm định hồ sơ, tham mưu phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan xử lý	CCVC phòng chuyên môn	26 ngày	
Bước 4	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Cơ quan	02 ngày	
Bước 5	Văn thư phát hành kết quả (cấp số, đóng dấu)	Văn thư Sở	0,5 ngày	
Bước 6	Trả kết quả	CCVC trực Bộ phận Một cửa	0,25 ngày	

15. TTHC áp dụng quy trình 30 ngày làm việc

STT	Mã TTHC	Tên TTHC
1	1.003951	Đăng ký gia hạn chỉ định Cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước
2	2.001660	Đăng ký thay đổi, bổ sung phạm vi chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước
3	2.001595	Đăng ký gia hạn chỉ định cơ sở kiểm nghiệm kiểm chứng về an toàn thực phẩm
4	1.003929	Đăng ký thay đổi, bổ sung phạm vi chỉ định cơ sở kiểm nghiệm kiểm chứng về an toàn thực phẩm
5	1.003705	Công nhận chương trình đào tạo kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp
6	2.000191	Đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung thuộc thẩm quyền của địa phương
7	1.005406	Gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu của thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam
8	1.000350	Cấp giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu của thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam

*** Nội dung quy trình:**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày/giờ)	Cơ quan phối hợp (nếu có)
			Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ.	
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	CCVC trực Bộ phận Một cửa	0,25 ngày làm việc	

Bước 2	Lãnh đạo phòng chuyên môn duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	01 ngày làm việc	
Bước 3	Thẩm định hồ sơ, tham mưu phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan xử lý	CCVC phòng chuyên môn	26 ngày làm việc	
Bước 4	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Cơ quan	02 ngày làm việc	
Bước 5	Văn thư phát hành kết quả (cấp sổ, đóng dấu)	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc	
Bước 6	Trả kết quả	CCVC trực Bộ phận Một cửa	0,25 ngày làm việc	

16. TTHC áp dụng quy trình 45 ngày làm việc

STT	Mã TTHC	Tên TTHC
1	2.001682	Đăng ký chỉ định Cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước
2	1.003860	Đăng ký chỉ định cơ sở kiểm nghiệm kiểm chứng về an toàn thực phẩm

* Nội dung quy trình:

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày/giờ)	Cơ quan phối hợp (nếu có)
			Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 45 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ.	
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	CCVC trực Bộ phận Một cửa	0,25 ngày làm việc	

Bước 2	Lãnh đạo phòng chuyên môn duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	01 ngày làm việc	
Bước 3	Thẩm định hồ sơ, tham mưu phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan xử lý	CCVC phòng chuyên môn	40 ngày làm việc	
Bước 4	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Cơ quan	03 ngày làm việc	
Bước 5	Văn thư phát hành kết quả (cấp số, đóng dấu)	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc	
Bước 6	Trả kết quả	CCVC trực Bộ phận Một cửa	0,25 ngày làm việc	